

BÁO CÁO

**Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
5 năm 2021-2025; phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2026-2030**

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025**

I. BỐI CẢNH, ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 diễn ra trong bối cảnh có những thuận lợi cơ bản. Đất nước sau 40 năm đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu vượt bậc, “chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Đối với tỉnh Quảng Trị, kinh tế - xã hội ngày càng phát triển theo chiều hướng tích cực, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao. Thành phố trước đây, phường Đông Hà hiện nay đã đạt được những thành tựu quan trọng, hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư, thành phố Đông Hà được Chính phủ công nhận là đô thị loại II. Tuy nhiên, bên cạnh thuận lợi cũng có nhiều khó khăn, thách thức: Tình hình thế giới, khu vực có những diễn biến phức tạp, khó lường; đại dịch Covid-19, thiên tai, bão lũ... đã tác động, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển về mọi mặt của đời sống xã hội; nguồn lực của địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Thành ủy (cũ); sự giám sát chặt chẽ của HĐND thành phố (cũ), HĐND phường; sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt, hiệu quả của UBND thành phố (cũ), UBND các phường (cũ) và UBND phường Đông Hà; cùng với nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân, địa phương đã phát huy tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, thách thức và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh. Đa số các chỉ tiêu chủ yếu của thành phố và của các phường (cũ) đều đạt và vượt kế hoạch¹, tạo tiền đề vững chắc để phường Đông Hà tiếp tục phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn cách mạng mới.

(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC CHỦ YẾU

1. Kinh tế phát triển khá, cơ cấu các ngành kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng; huy động nguồn lực đầu tư toàn xã hội đạt hiệu quả cao

Thương mại - dịch vụ phục hồi nhanh và tăng trưởng khá sau đại dịch Covid-19, hệ thống hạ tầng thương mại như chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa

¹Cụ thể: Phường 1: 14/15 chỉ tiêu, Phường 3: 22/23 chỉ tiêu, Phường 4: 17/18 chỉ tiêu, phường Đông Thanh: 16/18 chỉ tiêu, phường Đông Giang: 12/16 chỉ tiêu

hàng bán lẻ, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường². Các dịch vụ như tài chính, ngân hàng, công nghệ thông tin, bảo hiểm, bưu chính viễn thông hoạt động hiệu quả và ngày càng phát triển. Công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp và ứng dụng thương mại điện tử được chú trọng. Hoạt động phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, chấp hành pháp luật trong kinh doanh có nhiều chuyển biến tích cực.

Sản xuất công nghiệp - xây dựng tiếp tục tăng trưởng ổn định, giá trị tổng sản phẩm tăng qua các năm. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đã chú trọng đầu tư chiều sâu, đổi mới thiết bị công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, hình thành và phát triển thêm một số ngành nghề mới; năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tăng lên. Hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp được quan tâm đầu tư, việc huy động các nhà đầu tư vào tổ chức sản xuất, kinh doanh được chú trọng³.

Nông nghiệp phát triển theo hướng nông nghiệp đô thị; giá trị tổng sản phẩm ngành nông nghiệp tăng bình quân 3,64%/năm; giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân trên 01 ha canh tác năm 2025 ước đạt 110 triệu đồng/ha. Đã lựa chọn cây trồng, vật nuôi có lợi thế đưa vào sản xuất theo hướng nông nghiệp sạch. Chú trọng các giải pháp nâng cao giá trị các vùng trồng rau, hoa trên địa bàn; phát triển các mô hình nuôi thủy sản theo hướng ứng dụng công nghệ cao⁴. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được chú trọng; hệ thống hạ tầng phục vụ nông nghiệp và phòng chống thiên tai được quan tâm đầu tư.

Hoạt động thu hút đầu tư, huy động nguồn lực toàn xã hội được chú trọng và đã đạt được những kết quả tích cực⁵. Nhiệm vụ đầu tư công được tập trung chỉ đạo, hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, từng bước đáp ứng nhu cầu của người dân. Công tác chỉ đạo, điều hành ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định; thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp tăng thu ngân sách nhà nước. Thu ngân sách phường (chỉ tính trên địa bàn phường Đông Hà) 5 năm 2021 - 2025 đạt 1.732 tỷ đồng, sau khi loại trừ tiền sử dụng đất đạt 797 tỷ đồng đảm bảo cho cân đối chi ngân sách. Công tác đấu giá quyền sử dụng đất được đẩy mạnh, tổng nguồn thu trong 5 năm tiền sử dụng đất trên địa bàn phường Đông Hà đạt 935 tỷ đồng, trở thành nguồn lực quan trọng để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị trên địa bàn.

2. Công tác ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số được quan tâm và bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đẩy mạnh trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền, nhất là trong cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công, quản lý đô thị, y tế, giáo dục, an ninh trật tự, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và

² Ngoài Chợ Đông Hà, Siêu thị Co.opMart, trên địa bàn phường có hơn 30 Siêu thị Mini Mart hoạt động

³ Hoàn thành đưa vào sử dụng Cụm CN Phường 4; huy động 07 nhà đầu tư vào Cụm CN 9D, tỷ lệ lấp đầy đạt 100%.

⁴ Phát triển vùng sản xuất rau chuyên canh, vùng sản xuất hoa chậu tập trung; duy trì 26,7ha nuôi tôm tập trung, triển khai 01 dự án nuôi tôm công nghệ cao; phát triển vùng nông nghiệp công nghệ cao tại Khe Lấp.

⁵ Dự án nhà ở thương mại Fidel có tổng mức đầu tư 250 tỷ đồng, các dự án đầu tư xây dựng Trụ sở: Ngân hàng Vietcombank, Điện lực Quảng Trị, các cơ sở sản xuất kinh doanh...

thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số có chuyển biến rõ nét, tạo nền tảng để tiếp tục triển khai các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số toàn diện trong giai đoạn tiếp theo.

3. Công tác quy hoạch, quản lý đô thị, tài nguyên môi trường có nhiều chuyển biến tích cực; xây dựng kết cấu hạ tầng và chỉnh trang đô thị đạt nhiều kết quả, diện mạo đô thị ngày càng khang trang

Tập trung cụ thể hóa Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà đến năm 2045; hoàn thành đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 các phường⁶. Triển khai lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 nhằm tăng tỷ lệ phủ kín quy hoạch⁷, huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để tổ chức lập quy hoạch, kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng các khu đô thị. Lập Chương trình phát triển đô thị làm cơ sở cho công tác đầu tư xây dựng, xây dựng Đề án phân loại đô thị thành phố Đông Hà và đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố Đông Hà là đô thị loại 2. Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, trật tự xây dựng và trật tự đô thị được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, từng bước đi vào nền nếp, ý thức trách nhiệm của người dân, các cơ quan, tổ chức được nâng lên.

Công tác quản lý đất đai được quan tâm chỉ đạo; tổ chức lập kế hoạch sử dụng đất, thống kê đất đai hằng năm và kiểm kê đất đai định kỳ đảm bảo theo quy trình. Quan tâm bố trí quỹ đất đáp ứng nhu cầu xây dựng công trình công cộng, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị mới. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định⁸. Công tác quản lý đất công ích, đất chưa sử dụng xen kẽ trong khu dân cư được chú trọng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đất đai, tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai ở phường. Tăng cường các giải pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn. Nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường được quan tâm. Hoạt động dịch vụ công ích, vệ sinh môi trường đô thị được chú trọng đảm bảo phục vụ Nhân dân.

Tập trung chỉnh trang đô thị, đầu tư từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng, nhất là khu vực trung tâm, đưa vào sử dụng nhiều tuyến giao thông kết nối quan trọng, các công trình kiến trúc trọng điểm tạo động lực phát triển, cải thiện bộ mặt đô thị⁹. Tiếp tục xử lý các nút giao thông nguy hiểm, các điểm ngập úng cục bộ; hệ thống công viên, vườn hoa, cây xanh, điện chiếu sáng, điện trang trí đô thị được đầu tư; ngầm hóa hệ thống hạ tầng viễn thông theo lộ trình tạo thêm nhiều tiện ích cho nhân

⁶ Hoàn thành công tác lập quy hoạch phân khu các phường: 1,3,4, Đông Thanh, Đông Giang.

⁷ Lập quy hoạch chi tiết 1/500 các khu vực: Khu đô thị Nam sông Hiếu, Vùng trồng hoa châu phường Đông Giang, Khu dân cư Thành Cổ, Khu đô thị đường An Dương Vương, ... Tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đạt 43% tổng diện tích đất xây dựng đô thị. Huy động 850 triệu đồng từ các nhà đầu tư để lập quy hoạch chi tiết.

⁸ Chuyển mục đích SD đất 131 trường hợp (2,1 ha); cấp GCNQSD đất lần đầu 148 trường hợp (12,7 ha); giao đất không qua đấu giá QSD đất 242 trường hợp (5,6 ha); giao đất thông qua đấu giá QSD đất cho 192 trường hợp, (3,7 ha).

⁹ Trung tâm hành chính, Trường THCS Nguyễn Trãi, chỉnh trang đô thị các tuyến: Quốc lộ 9, Trần Hưng Đạo, Lê Thế Hiếu. Đưa vào sử dụng các tuyến giao thông: Cầu dây văng, đập ngăn mặn, đường Lê Thánh Tông, đường Thanh Niên, đường Bà Triệu, đường Hoàng Diệu...

dân¹⁰. Triển khai Dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng đến tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà từ vốn vay của cơ quan Phát triển Pháp (AFD).

4. Văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống của Nhân dân được cải thiện và nâng cao

4.1. Phát triển giáo dục và đào tạo gắn với đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu tình hình mới

Hệ thống trường học được rà soát, sắp xếp hợp lý với các loại hình công lập, dân lập và tư thục¹¹. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia được đẩy mạnh¹². Xã hội hóa giáo dục đạt kết quả tích cực; tỷ lệ huy động học sinh vào các cấp học đạt và vượt kế hoạch đề ra¹³. Công tác quản lý giáo dục có nhiều đổi mới; chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý được nâng cao. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục được thúc đẩy mạnh mẽ. Chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đại trà và mũi nhọn được nâng lên, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực được đổi mới, đa dạng hóa ngành nghề và hình thức đào tạo gắn với giải quyết việc làm, góp phần xây dựng đội ngũ lao động, trí thức đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới¹⁴. Giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường tiếp tục được quan tâm. Phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục phát triển sâu rộng¹⁵.

4.2. Nhiệm vụ phát triển văn hóa, thông tin, thể dục thể thao gắn với mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện được chú trọng, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần và thể chất của Nhân dân.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được quan tâm chú trọng. Chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hoá văn minh đô thị¹⁶ được nâng lên. Hệ thống di tích trên địa bàn được quan tâm đầu tư nâng cấp và bảo tồn; tập trung khai thác và phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa thể thao¹⁷. Năng lực sản xuất, chất lượng phát sóng truyền thanh từng bước được nâng lên; tập trung tuyên truyền cổ động các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư; hoạt động

¹⁰ Hệ thống công viên vườn hoa được đầu tư: Công viên vườn hoa tại khu vực phía Bắc đập ngăn mặn, Công viên đường Thành Cổ, đường Nguyễn Hữu Thận, Công viên Quốc lộ 9 Phường 4.....

¹¹ Tính đến nay, toàn phường có 07 trường mầm non công lập, 03 trường mầm non tư thục, 06 trường tiểu học, 02 trường TH&THCS, 03 trường THCS, 04 lớp mầm non, 02 lớp mẫu giáo độc lập và 16 nhóm trẻ độc lập.

¹² Đến nay, 13/18 trường công lập được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (đạt tỉ lệ 72,2%) và 01 trường đang đề nghị công nhận lại, trong đó 5 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

¹³ Trẻ 5 tuổi: 100%; Tiểu học: 100%, THCS: 100%

¹⁴ Trong giai đoạn 2020 - 2025, đã mở 50 lớp đào tạo nghề cho 1.154 lao động, trong đó phường Đông Hà mở 26 lớp với 573 lao động; giải quyết việc làm cho 4.826 lao động, trong đó: Lao động trong tỉnh: 3.892 người; lao động ngoại tỉnh: 686 người; XKLD: 248 người, vượt chỉ tiêu Nghị quyết hàng năm đề ra.

¹⁵ Hiện trên địa bàn phường có 75 chi hội khuyến học (Khu phố: 30; dòng họ: 35; đơn vị: 10).

¹⁶ Gia đình văn hóa 10.116/10.390, đạt tỉ lệ 97,36% (Phường 1: 4885/4985; Phường 3: 1731/1758; Phường 4: 1042/1119; phường Đông Giang: 1308/1351; phường Đông Thanh: 1150/1177).

¹⁷ Hiện có 30/30 khu phố có nhà văn hóa, 5/5 phường có Trung tâm văn hóa thể thao.

thông tin truyền thông có nhiều tiến bộ, góp phần quan trọng trong việc định hướng dư luận xã hội, nâng cao dân trí.

4.3. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, dân số và kế hoạch hóa gia đình được quan tâm chủ trọng

Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid -19. Các cơ sở y tế cơ bản đã được đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất và trang thiết bị, cán bộ được đào tạo bài bản, cùng với mạng lưới y tế tư nhân đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân. Các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế được triển khai hiệu quả¹⁸. Công tác dân số được quan tâm; bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em có bước chuyển biến tích cực. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ngày càng tăng¹⁹; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng theo cân nặng từ 4,3% (năm 2020) giảm xuống dưới 2,23% (năm 2025). Công tác y tế dự phòng được triển khai quyết liệt và đồng bộ, tình hình các bệnh truyền nhiễm đều được kiểm soát tốt.

4.4. Công tác chính sách xã hội; giảm nghèo, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân đạt nhiều kết quả tích cực

Chính sách đối với người có công, gia đình chính sách được thực hiện kịp thời, đầy đủ; phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” phát huy hiệu quả. Các hoạt động hỗ trợ dịp lễ, tết được tổ chức chu đáo và thiết thực. Các chính sách trợ giúp xã hội, nhất là đối với nhóm yếu thế và người bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, được triển khai đúng quy định. Công tác chăm lo trẻ em nghèo, hoàn cảnh khó khăn tiếp tục được quan tâm, tạo sức lan tỏa tích cực trong cộng đồng. Công tác giảm nghèo bền vững được đẩy mạnh thông qua thực hiện hiệu quả các chương trình hỗ trợ vay vốn, tạo việc làm; tỷ lệ hộ nghèo giảm qua từng năm²⁰, góp phần ổn định đời sống nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát (giai đoạn 1) trên địa bàn cơ bản hoàn thành. Công tác tạo việc làm mới cho người lao động được quan tâm. Đến cuối năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 75%, trong đó, có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Hoạt động Hội Chữ thập đỏ đạt được những kết quả thiết thực, công tác hiến máu tình nguyện tiếp tục phát huy hiệu quả, trở thành phong trào có sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.

5. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; đối ngoại được mở rộng, tạo nền tảng ổn định cho phát triển bền vững

Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Công tác giao nhận quân hàng năm bảo đảm 100% chỉ tiêu. Tổ chức tốt công tác huấn luyện, diễn tập chiến đấu phòng thủ, hội thi, hội thao qua từng năm đạt kết quả cao. Công tác đảm bảo an ninh chính trị được đẩy mạnh, tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định. Phạm pháp hình sự được kiểm chế và giảm qua các năm. Tăng cường chỉ

¹⁸ Có 4/5 phường đạt Bộ Tiêu chí Quốc gia về y tế gia đoạn đến 2030

¹⁹ Phường 1: 96,51%; Phường 3: 96,56%; Phường 4: 96,67%; Đông Giang: 96,61%; Đông Thanh: 96,59%.

²⁰ Hiện nay, phường Đông Hà có 148 hộ nghèo, tỷ lệ 1,27%; hộ cận nghèo có 683 hộ, tỷ lệ 5,84%.

đạo thực hiện các giải pháp trọng tâm để đảm bảo trật tự an toàn giao thông; xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

Công tác đối ngoại được triển khai đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Hoạt động thông tin đối ngoại được chú trọng, góp phần quảng bá hình ảnh đô thị Đông Hà thân thiện và hội nhập.

III. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

1. Kinh tế phát triển khá nhưng chưa tạo ra sự đột phá; hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao; quy mô nền kinh tế còn nhỏ; quy mô, năng lực doanh nghiệp trên địa bàn còn hạn chế; việc thu hút đầu tư, huy động nguồn lực còn gặp nhiều khó khăn; nguồn thu ngân sách trên địa bàn còn thiếu bền vững. Cơ sở hạ tầng vẫn chưa đồng bộ, nhất là các khu vực vùng ven, nguồn lực đầu tư hạ tầng chưa đáp ứng nhu cầu. Tiến độ thực hiện một số dự án chưa đảm bảo kế hoạch đã ảnh hưởng đến công tác kêu gọi đầu tư. Tình trạng vi phạm trật tự đô thị, lấn chiếm đất đai, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn diễn ra.

2. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia chưa đạt kế hoạch. Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu sinh hoạt của Nhân dân.

3. Tình hình phạm pháp, trộm cắp, tệ nạn ma túy và một số tệ nạn xã hội khác còn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp.

IV. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

Sự tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... diễn biến phức tạp đã tác động tiêu cực đến mọi hoạt động kinh tế - xã hội của phường. Dư địa đất đai, điều kiện kinh tế xã hội chưa thực sự đủ hấp dẫn để thu hút đầu tư. Nguồn vốn đầu tư còn hạn chế. Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà đến năm 2045 chậm được phê duyệt. Một số văn bản quy định pháp luật còn bất cập. Những yếu tố khách quan nêu trên ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của địa phương.

2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác quản lý Nhà nước về đất đai và đô thị tại các phường có lúc thiếu chặt chẽ. Công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn khó khăn, việc xác định nguồn gốc sử dụng đất còn chậm. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân vẫn còn hạn chế.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của thành phố, các phường trước đây và phường Đông Hà trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với quyết tâm chính trị, khát vọng vươn lên của hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân trên địa bàn, UBND phường Đông Hà đã phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, đạt được những kết quả quan trọng. Kinh tế tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng; thu

ngân sách đảm bảo dự toán. Thương mại dịch vụ phục hồi nhanh và là ngành kinh tế mũi nhọn; công nghiệp - xây dựng duy trì tăng trưởng ổn định; lĩnh vực nông nghiệp có nhiều chuyển biến. Văn hóa, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, y tế, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững có nhiều tiến bộ, các hoạt động Đoàn ơn đáp nghĩa, chăm sóc các gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng yếu thế được quan tâm, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng lên. Quốc phòng, an ninh, trật tự và an toàn xã hội được bảo đảm, góp phần phát triển kinh tế - xã hội phường.

Tuy nhiên, nền kinh tế chưa có bước đột phá, việc thu hút các nguồn lực đầu tư còn thấp, thu ngân sách trên địa bàn hạn chế; tình hình tội phạm nhất là tội phạm ma túy, tín dụng đen, lừa đảo qua mạng còn phức tạp... làm ảnh hưởng đến tốc độ và mục tiêu của sự phát triển.

2. Bài học kinh nghiệm

- Sự đoàn kết thống nhất lãnh đạo trong cấp ủy đảng, cán bộ chủ chốt, sự quản lý điều hành có hiệu quả của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận, các tổ chức chính trị xã hội; nắm vững quan điểm "*lấy dân làm gốc*", phát huy dân chủ, xây dựng khối đoàn kết, tạo sự thống nhất cao giữa ý Đảng và lòng dân là yếu tố cốt lõi thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Nhất quán phương châm "*Nội lực là quyết định, ngoại lực là quan trọng*", tích cực, chủ động khơi thông và phát huy mọi nguồn lực xã hội, tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ và giúp đỡ của Trung ương, của tỉnh để tạo dựng nguồn lực và cơ hội phát triển.

- Cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để vận dụng sáng tạo, phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương; quán triệt sâu sắc và thực hiện quyết liệt, hiệu quả quan điểm phát triển kinh tế phải gắn với phát triển văn hóa xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm, then chốt; đề cao trách nhiệm người đứng đầu gắn với cam kết cụ thể, tạo sự lan tỏa trong toàn hệ thống chính trị và toàn xã hội.

- Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị, gương mẫu, tận tâm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới vì sự phát triển chung.

- Xác định đúng tiềm năng, lợi thế để đề ra nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, có các giải pháp mang tính đột phá; phát huy tối đa các nguồn lực, động lực, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc,... Chú trọng công tác dự báo tình hình, kết hợp chặt chẽ giữa tổng kết thực tiễn với nghiên cứu lý luận, gắn việc hoạch định chủ trương, chính sách với tổ chức thực hiện.

- Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển. Bám sát cơ sở, địa bàn; xử lý kịp thời, triệt để những vấn đề nổi lên, những vấn đề bức xúc trong Nhân dân, không để kéo dài, hình thành điểm nóng. Chủ động và tích cực triển khai công tác đối ngoại nhằm

tranh thủ nguồn lực bên ngoài góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 5 NĂM 2026-2030

I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2026-2030

Giai đoạn 2026 - 2030 diễn ra trong bối cảnh cả nước thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mạnh mẽ. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng gặp không ít thách thức như: tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng, khó lường, cạnh tranh thương mại gay gắt; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh.

Quảng Trị là tỉnh giàu truyền thống lịch sử - văn hóa, nhiều tiềm năng để phát triển bứt phá đi lên, hình thành một cực tăng trưởng mới ở Bắc Trung Bộ. Phường Đông Hà có nhiều thuận lợi để phát triển với trục sông Hiếu làm trung tâm, có hệ thống giao thông huyết mạch như: Quốc lộ 1A, Quốc lộ 9, đường sắt Bắc - Nam, kết nối với khu kinh tế Đông Nam, điểm đầu hành lang kinh tế Đông - Tây... mở ra cơ hội phát triển đột phá cho địa phương, tiến tới xây dựng phường Đông Hà trở thành đầu mối phát triển kinh tế tổng hợp, giao thương, logistic, là cửa ngõ hội nhập quốc tế và động lực kinh tế phía Nam của tỉnh. Tuy nhiên, trong giai đoạn 2026 - 2030 cũng sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức với yêu cầu cao hơn về quản lý đô thị, áp lực về việc làm, an sinh xã hội, tinh giảm biên chế, chất lượng đội ngũ cán bộ và nhu cầu đầu tư hạ tầng, chuyển đổi mô hình phát triển.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng; phát huy tiềm năng, lợi thế, khơi thông nguồn lực, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Cải thiện môi trường đầu tư, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ. Lấy trục sông Hiếu làm trục trung tâm phát triển không gian đô thị; tạo sự liên kết chặt chẽ giữa phường Đông Hà với các địa phương lân cận để trở thành một cực tăng trưởng phía Nam của tỉnh, là trung tâm kết nối quan trọng, năng động của vùng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ Nhân dân. Phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Đảm bảo tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng phường Đông Hà phát triển nhanh, bền vững, trở thành đô thị xanh, thông minh và từng bước hiện đại.

III. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 11% (Sau khi loại trừ tiền sử dụng đất).

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm tăng 9,5 - 10%.

2. Chỉ tiêu xã hội

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 50%.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 5%.

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia đến năm 2030 đạt trên 94%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030 đạt trên 98,5%.

- Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động tham gia BHXH tự nguyện phân đầu đến năm 2030 đạt 65%.

3. Chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đến năm 2030 đạt trên 99,7%.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đến năm 2030 đạt trên 98,7%.

4. Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh

- Tỷ lệ giao quân hàng năm đạt 100%.

- Tỷ lệ giảm tội phạm về trật tự xã hội hàng năm đạt 5%

(Phụ lục số 02 kèm theo)

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Phát triển kinh tế đô thị theo hướng bền vững, khai thác tiềm năng, lợi thế, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển; xác định lĩnh vực thương mại - dịch vụ - du lịch là mũi nhọn; công nghiệp - xây dựng là động lực của nền kinh tế; nông nghiệp đẩy mạnh theo hướng nông nghiệp đô thị, chất lượng cao và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

1.2. Tập trung phát triển hạ tầng đô thị; lấy sông Hiếu làm trục trung tâm phát triển không gian đô thị. Coi trọng công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch; quản lý quy hoạch, quản lý tài nguyên môi trường. Thu hút đầu tư, huy động mọi nguồn lực để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị theo hướng đô thị xanh, thông minh và hiện đại.

1.3. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân. Chú trọng chất lượng giáo dục - đào tạo, xây dựng xã hội học tập. Phát triển văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân; thực hiện tốt các chính sách xã hội, "Đền ơn đáp nghĩa", giải quyết việc làm, giảm hộ nghèo.

1.4. Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Các khâu đột phá

2.1. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, sát dân và phục vụ Nhân dân.

2.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ; đổi mới sáng tạo, triển khai đồng bộ chuyển đổi số; hướng tới xây dựng chính quyền số, xã hội số và kinh tế số.

2.3. Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, thu hút và triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án đầu tư trọng điểm.

V. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Phát triển kinh tế đô thị theo hướng bền vững, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư phát triển

1.1. Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch nhằm phát huy vai trò mũi nhọn của nền kinh tế phường

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế phường theo hướng kinh tế đô thị và phát triển bền vững, tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đến năm 2030, thương mại - dịch vụ - du lịch chiếm 64,5%; công nghiệp và xây dựng chiếm 34,4%; nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 1,1%. Phát triển đầy đủ, đồng bộ các loại thị trường, các yếu tố sản xuất để huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và nâng cao năng suất lao động. Xây dựng phường Đông Hà trở thành đầu mối phát triển kinh tế tổng hợp, giao thương, logistic, là cửa ngõ hội nhập quốc tế và động lực kinh tế phía Nam của tỉnh.

Thương mại: Đề xuất ưu tiên bố trí quỹ đất²¹ để thu hút đầu tư các dự án hạ tầng thương mại theo hướng văn minh, hiện đại như hệ thống siêu thị tổng hợp, trung tâm thương mại, chuỗi cửa hàng, cửa hàng tiện lợi; chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả khai thác hạ tầng thương mại trên địa bàn. Xây dựng phương án sử dụng các cơ sở nhà đất dôi dư sau sáp nhập có vị trí thuận lợi²² để kêu gọi các nhà đầu tư vào các lĩnh vực thương mại, siêu thị, văn phòng cho thuê để đón đầu trên trục phát triển trên hành lang kinh tế Đông - Tây kết nối với Khu kinh tế Đông Nam, Cảng nước sâu Mỹ Thủy và sân bay Quảng Trị. Xử lý nghiêm hoạt động của các chợ tự phát không đảm bảo quy định, ảnh hưởng đến an toàn giao thông, trật tự đô thị, phòng cháy chữa cháy; đồng thời sắp xếp, bố trí hợp lý các hộ kinh doanh vào hoạt

²¹ Các khu vực đất quy hoạch thương mại dịch vụ trên địa bàn: Khu vực đất dịch vụ đường Quốc lộ 9 (giáp trường Trần Hưng Đạo), cụm đất dịch vụ tại trục đường Nguyễn Văn Linh giao đường Lê Thánh Tông, cụm đất dịch vụ tại đường Nguyễn Văn Linh giao đường quy hoạch 45,0m,...

²² Khu đất thuộc Thành ủy Đông Hà (cũ) nút giao Trần Hưng Đạo và Hai Bà Trưng, Khu đất Trụ sở Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố (cũ),...

động tại các chợ đã được quy hoạch. Nâng cấp chợ Đông Hà theo hướng văn minh, hiện đại, gắn với phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng địa phương. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, kinh doanh, khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt, đưa sản phẩm lên sàn giao dịch thương mại, các nền tảng số và mạng xã hội để quảng bá sản phẩm, kết nối khách hàng, mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại - dịch vụ, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội địa phương.

Dịch vụ - du lịch: Tạo điều kiện thuận lợi và đẩy mạnh xúc tiến đầu tư để thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ, du lịch phù hợp với quy hoạch tỉnh và quy hoạch phường. Phối hợp kêu gọi đầu tư Dự án Tượng Phật hoàng Trần Nhân Tông và Khu phức hợp nghỉ dưỡng, du lịch Hồ Khe Mây, Khu phức hợp Cồn Nổi, Khu dịch vụ du lịch Bắc Hồ Khe Mây, phát triển du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Khu vực Khe Lấp, Khu du lịch Hồ Km6, Cụm dịch vụ du lịch Hói Sông....

Phát huy đầy đủ chức năng, vai trò của các khu vực kinh tế: Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế nhiều thành phần, trong đó chú trọng phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế theo Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị; cải thiện môi trường đầu tư, phối hợp với các Sở, ban, ngành kêu gọi, thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực về quy hoạch, đất đai, giải phóng mặt bằng...

1.2. Phát huy tối đa tiềm lực để đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn. Rà soát, đề xuất mở rộng quy hoạch, kêu gọi thu hút đầu tư từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp 9D; xúc tiến các dự án đã đăng ký để hoạt động hiệu quả, đưa vào sử dụng Cụm công nghiệp làng nghề gắn với di dời cơ sở xuất gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư vào sản xuất tập trung theo quy hoạch. Rà soát tình hình sử dụng đất tại Cụm công nghiệp Phường 4, đảm bảo khai thác hiệu quả, phát huy tối đa giá trị sử dụng đất công nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao năng suất, cải tiến quy trình và phát triển sản phẩm đặc trưng của địa phương. Phối hợp kêu gọi đầu tư và đưa vào sử dụng có hiệu quả 02 trung tâm thương mại logistic với quy mô 35ha trên tuyến Quốc lộ 9, Quốc lộ 9D²³.

Nâng cao năng lực ngành xây dựng, nhất là xây dựng các công trình hiện đại, phức tạp, quy mô lớn và từng bước cạnh tranh, mở rộng thị trường hoạt động ra các tỉnh, thành phố lân cận. Phát triển đội ngũ tư vấn, kỹ sư, nhà thầu có năng lực thực hiện dự án quy mô lớn, triển khai quy trình khảo sát, thiết kế, thi công, giám sát theo mô hình số hóa, hiện đại, trở thành lực lượng nòng cốt để tổ chức thực hiện thành công các chương trình đầu tư công, công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với chiến lược phát triển hạ tầng.

²³ Hai bên Quốc lộ 9D: 25ha, dọc Quốc lộ 9 tại khu vực Đồng Hoang: 10ha

1.3. Khai thác tốt lợi thế để phát triển nông nghiệp đô thị theo hướng bền vững

Xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030. Phát triển nông nghiệp đô thị theo hướng bền vững, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, thân thiện với môi trường. Tập trung xây dựng sản phẩm thương hiệu, liên kết chuỗi giá trị, mở rộng thị trường tiêu thụ (Lúa hữu cơ, sản phẩm rau an toàn VietGAP, các loại nông sản sạch...). Phân đầu nâng cao giá trị sản xuất bình quân đạt 120 triệu đồng/ha. Hoàn thiện đưa vào sử dụng vùng trồng hoa chậu tập trung giai đoạn 2, đưa giống hoa có chất lượng, giá trị kinh tế cao, phù hợp với thị trường vào sản xuất, phân đầu cung ứng các chủng loại hoa quanh năm, kết hợp với hoạt động du lịch, trải nghiệm. Phát triển các sản phẩm OCOP. Khai thác tối đa diện tích nuôi thủy sản hiện có, quy hoạch, đầu tư cơ sở hạ tầng và mở rộng vùng nuôi trồng thủy sản (tại khu vực tiếp giáp sông Hiếu, sông Thạch Hãn), rà soát và khuyến khích chuyển đổi đất trồng lúa hiệu quả thấp sang các mô hình khác có hiệu quả theo hướng ứng dụng công nghệ cao (mô hình nuôi tôm nước lợ). Phát triển chăn nuôi chủ lực theo phương thức công nghiệp, chăn nuôi hữu cơ, an toàn sinh học. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp theo hướng bền vững. Chú trọng phát triển kinh tế tổng hợp vùng Khe Lấp, Hồ Km6 theo mô hình nhà - vườn, mô hình nông - lâm kết hợp với phát triển du lịch sinh thái. Đẩy mạnh kết nối, làm việc với hệ thống siêu thị, chuỗi cửa hàng trong và ngoài tỉnh để hợp đồng đưa sản phẩm nông nghiệp của phường vào tiêu thụ.

1.4. Nuôi dưỡng và khai thác hiệu quả nguồn thu, đảm bảo nguồn lực cho chi ngân sách và đầu tư phát triển

Triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 03-CTr/ĐU, ngày 01/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường, coi đây là động lực quan trọng để nuôi dưỡng nguồn thu bền vững.

Tăng cường công tác quản lý tài chính - ngân sách, cơ cấu lại thu - chi ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng, mở rộng cơ sở thu, chống thất thu và nuôi dưỡng nguồn thu bền vững. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất hằng năm bảo đảm đúng quy trình, minh bạch, hiệu quả; phân đầu tăng thu ngân sách bình quân 11%/năm (không tính tiền sử dụng đất). Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển. Chủ động thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, đa dạng hóa hình thức huy động vốn trong lĩnh vực hạ tầng, đô thị, giáo dục, y tế, văn hóa²⁴. Khai thác hiệu quả các nguồn

²⁴ Dự án Tượng Phật hoàng Trần Nhân Tông và Khu phức hợp nghỉ dưỡng, du lịch Hồ Khe Mây, Khu phức hợp Cồn Nổi, Khu dịch vụ du lịch Bắc Hồ Khe Mây, phát triển du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Khu vực Khe Lấp, Khu du lịch Hồ Km6, Cụm dịch vụ du lịch Hới Sông;

Các khu vực thu hút đầu tư dự án nhà ở: Dự án khu đô thị Nam sông Hiếu, Phường 4 (cũ), Khu đô thị Nam sông Hiếu, Phường 3 (cũ), Khu đô thị hai bên đường Lê Thánh Tông, phường Đông Thanh (cũ); khu dân cư khu vực đường Thanh Niên, phường Đông Giang (cũ).

Các khu vực đất quy hoạch y tế, giáo dục theo đồ án quy hoạch chung thành phố Đông Hà (cũ, các đồ án quy hoạch phân khu các phường (cũ)

vốn hỗ trợ, vốn ODA và vốn vay ưu đãi; thực hiện quản lý chi ngân sách công khai, minh bạch, tiết kiệm, tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Rà soát, tham mưu xây dựng phương án để khai thác hiệu quả quỹ đất công ích, đất nông nghiệp chưa giao.

Rà soát, quản lý và khai thác các nguồn thu trên địa bàn, đơn đốc thu nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước, tập trung vào các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, nhà hàng, khách sạn, hộ cho thuê địa điểm kinh doanh và các đối tượng phát sinh mới. Đặc biệt, tăng cường quản lý thuế trong hoạt động xây dựng cơ bản tư nhân, kinh doanh vắng lai, kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử..., đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Phối hợp với Kho bạc Nhà nước, các Ngân hàng thương mại và các ban quản lý dự án, các chủ đầu tư trong việc thu, hạch toán, theo dõi các khoản thuế liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và các hoạt động kinh doanh khác; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thực hiện chính sách thuế linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, góp phần nuôi dưỡng và mở rộng nguồn thu bền vững cho ngân sách nhà nước. Kịp thời biểu dương, động viên các tổ chức, cá nhân hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế, phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách hàng năm.

2. Tăng cường công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và trật tự đô thị; lấy sông Hiếu làm trục trung tâm phát triển không gian đô thị; tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ gắn với mục tiêu tăng trưởng xanh; nâng cao hiệu quả quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường và thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng

2.1. Tăng cường công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và trật tự đô thị, lấy sông Hiếu làm trục trung tâm phát triển không gian đô thị

Hoàn thiện công tác quy hoạch, lập Đồ án Quy hoạch chung phường Đông Hà, triển khai các đồ án quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại những khu vực có tiềm năng thu hút đầu tư như Khu vực hai bên bờ sông Hiếu, Khu phức hợp Cồn Nổi trên sông Hiếu, Khu đô thị hai bên đường Lê Thánh Tông, Khu phức hợp dịch vụ - du lịch quanh hồ Khe Mây, Khu dịch vụ du lịch Hói Sông...; phân đấu tăng dần tỷ lệ phủ kín diện tích đất được lập quy hoạch chi tiết, bảo đảm định hướng phát triển không gian đô thị đồng bộ, hiện đại và có tầm nhìn chiến lược, định hình phát triển khu vực Đông Hà trở thành đầu mối phát triển kinh tế tổng hợp, giao thương, logistic, là cửa ngõ hội nhập quốc tế và động lực kinh tế phía Nam của tỉnh.

Chú trọng công tác phát triển đô thị. Tham mưu xây dựng Chương trình phát triển đô thị và Quy chế quản lý kiến trúc đô thị phường, làm cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác quản lý, đầu tư và phát triển không gian đô thị; trong định hướng tổng thể, lấy sông Hiếu làm trục trung tâm phát triển không gian đô thị, khảo sát xây dựng cơ sở hạ tầng hai bên bờ sông, hình thành trục cảnh quan - sinh thái - văn hóa đặc trưng gắn với phát triển dịch vụ, du lịch và không gian đô thị Đông Hà.

Nâng cao năng lực quản lý đô thị, tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm về trật tự đô thị, trật tự xây dựng, nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch,

công tác quản lý đô thị, quản lý quy hoạch, số hóa và triển khai phần mềm quản lý quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật đô thị đáp ứng nhu cầu tiếp cận của người dân và doanh nghiệp.

2.2. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ gắn với mục tiêu tăng trưởng xanh

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công hàng năm, trong đó ưu tiên cho các dự án hạ tầng trọng điểm, cấp thiết, có tính lan toả, tạo động lực cho phát triển. Quan tâm xây dựng các công viên, vườn hoa, không gian công cộng, thiết chế văn hóa - thể thao, từng bước nâng cao chất lượng sống và cảnh quan đô thị. Đẩy mạnh quy hoạch và đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng giao thông theo hướng hiện đại, kết nối liên vùng, sử dụng năng lượng sạch và thân thiện môi trường. Đầu tư phát triển hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, hạ tầng thủy lợi, phòng chống thiên tai, hệ thống điện chiếu sáng đô thị theo hướng hiện đại, tiết kiệm năng lượng, an toàn và bền vững. Xúc tiến tiếp cận vốn ODA để có điều kiện triển khai các dự án cơ sở hạ tầng yêu cầu nguồn vốn lớn từ nguồn vốn ODA. Xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án Xã hội hóa xây dựng hạ tầng thiết yếu, thiết chế văn hóa gắn với chỉnh trang đô thị trên địa bàn phường giai đoạn 2025-2030.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, hoàn thiện các công trình, nhất là các công trình, dự án trọng điểm về giao thông, thoát nước và hạ tầng kỹ thuật đô thị: Dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng đến tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà, Đường Trần Nguyễn Hãn, Bãi chôn lấp rác thải tập trung, Cơ sở hạ tầng khu tái định cư Trần Huy Liệu, các dự án đầu tư khai thác quỹ đất..

Tập trung quản lý chất lượng công trình xây dựng, nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, thẩm định, lựa chọn nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công có năng lực, tăng cường công tác giám sát đầu tư, giám sát kỹ thuật, nghiệm thu, quản lý chặt chẽ chất lượng, an toàn lao động trên công trình. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, công khai minh bạch, thực hiện nghiêm quy trình, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chuẩn bị các khu tái định cư tại vị trí thuận lợi, giúp người dân sớm ổn định cuộc sống. Chủ động đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, giải quyết dứt điểm đơn thư, bảo đảm hài hòa lợi ích các bên, không để phát sinh điểm nóng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong công tác giải phóng mặt bằng. Nâng cao năng lực đội ngũ và phát huy vai trò các thành viên Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng, Trung tâm Phát triển quỹ đất, phòng chuyên môn trong công tác giải phóng mặt bằng. Tăng cường tuyên truyền, tạo sự thống nhất nhận thức và đồng thuận cao trong Nhân dân.

Phối hợp với các đơn vị để sớm hoàn thành các dự án trọng điểm thực hiện trên địa bàn phường, trong đó tập trung thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để đẩy

nhanh tiến độ thực hiện các dự án: Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; Hoàn thiện cơ sở hạ tầng Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn II, Đường kết nối Cầu An Lạc với khu vực trung tâm,...

Nâng cao hiệu quả quản lý dịch vụ công ích đô thị, chủ động duy tu, sửa chữa hệ thống giao thông, chiếu sáng, thoát nước, cây xanh và vệ sinh môi trường, bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn, sạch đẹp. Phối hợp xử lý kịp thời tình trạng rác thải vô chủ, nhất là các dịp lễ, tết. Phân đấu tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đến năm 2030 đạt trên 98,7%. Tăng cường quản lý nghĩa trang, công viên, vườn hoa và các công trình công cộng, góp phần xây dựng đô thị sáng - xanh - sạch - đẹp, văn minh, hiện đại.

2.3. Nâng cao hiệu quả quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất. Thống kê đầy đủ quỹ đất chưa sử dụng, tổ chức quản lý chặt chẽ, xây dựng phương án đưa vào khai thác, sử dụng có hiệu quả. Triển khai lập kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026-2030. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính về đất đai. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định pháp luật. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đồng bộ, số hóa theo hướng hiện đại. Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng đất, kịp thời tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về sử dụng đất.

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả các phong trào tự nguyện, tự quản vệ sinh môi trường; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về môi trường. Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng, cây xanh đô thị. Phối hợp kêu gọi nhà đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải đảm bảo môi trường. Sớm hoàn thành xây dựng lò giết mổ tập trung để di dời lò giết mổ hiện tại ra khỏi địa bàn khu dân cư. Phát động có hiệu quả các phong trào tự quản về vệ sinh môi trường.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển toàn diện văn hóa, thể thao, xây dựng văn minh đô thị; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân

3.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

Xây dựng và triển khai Đề án phát triển giáo dục gắn với xây dựng trường chuẩn quốc gia trên địa bàn phường giai đoạn 2026-2030 và thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TTg, ngày 06/06/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em và học sinh; hoàn thành trong quý II/2026.

Tổ chức triển khai nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; trọng tâm là Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị

về “Đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo”. Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM/STEAM, giáo dục phát triển năng lực số, giáo dục sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo, nâng cao năng lực ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có phẩm chất, năng lực và bản lĩnh, đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tư duy sáng tạo, kỹ năng thực hành, hình thành thể hệ học sinh năng động, có tri thức và trách nhiệm xã hội. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, đáp ứng chuyển đổi số trong giáo dục. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia, phấn đấu đến năm 2030 có 17/18 trường đạt chuẩn quốc gia (đạt trên 94%).

3.2. Đẩy mạnh thực hiện đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; xây dựng và triển khai Đề án chuyển đổi số gắn với đô thị thông minh giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn phường, hoàn thành trong Quý I/2026.

Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử và chuyển đổi số toàn diện trên mọi lĩnh vực. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và từng bước áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, điều hành. Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý, chữ ký số, hồ sơ điện tử; đầu tư hạ tầng công nghệ, cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ chính quyền số. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng, phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng, đảm bảo 100% Tổ công nghệ số cộng đồng các khu phố hoạt động hiệu quả. Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” giúp người dân làm chủ công nghệ. Tổ chức đào tạo kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao tư duy và năng lực thích ứng với công nghệ mới.

Khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động tích cực học tập, bồi dưỡng kỹ năng số, tư duy đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường số. Phấn đấu đến năm 2030, 100% cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường hoạt động trên nền tảng số hóa.

3.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh đô thị gắn với nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”

Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị đạt hiệu quả thực chất. Nâng cao chất

lượng các danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, “*Khu phố văn hóa*”, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và Bộ tiêu chí thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Tăng cường tuyên truyền, nhân rộng mô hình hay, biểu dương điển hình tiên tiến, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, kỷ cương, thân thiện. Đầu tư, nâng cấp thiết chế văn hóa - thể thao, bảo tồn di tích lịch sử; phát triển văn hóa theo hướng xã hội hóa. Thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bồi dưỡng con người phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, tự hào dân tộc và ý thức công dân.

Thực hiện tốt hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao chào mừng những sự kiện chính trị và các ngày lễ lớn với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp từng nhóm đối tượng. Tuyên truyền gương “*Người tốt, việc tốt*”; các mô hình hay, cách làm sáng tạo, qua đó kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến, góp phần xây dựng phường Đông Hà ngày càng văn minh, sáng - xanh - sạch - đẹp.

Rà soát, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn phường, đảm bảo 100% các khu phố có Trung tâm học tập cộng đồng đáp ứng các điều kiện cơ bản để phục vụ Nhân dân sinh hoạt, vui chơi, giải trí.

3.4. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị “*về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao chất lượng sức khỏe Nhân dân*”.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực y tế, bảo đảm hoàn thành và vượt các chỉ tiêu được giao. Tổ chức thực hiện tốt công tác y tế dự phòng. Đảm bảo thực hiện đầy đủ, an toàn và đúng quy định công tác tiêm chủng mở rộng, duy trì tỷ lệ tiêm chủng đạt 100% đối với trẻ em trong độ tuổi. Tăng cường quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu và kiểm soát bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng.

Triển khai các biện pháp để tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98,5%; số người trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt tỷ lệ 65%. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong khám chữa bệnh, hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử VneID. Tham mưu sắp xếp, nâng cao chất lượng hoạt động trạm y tế phường đáp ứng cơ bản nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân trên địa bàn phường.

Nâng cao công tác quản lý nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân, an toàn thực phẩm, không để xảy ra các vụ ngộ độc xảy ra trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả chính sách dân số, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, hướng tới nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân.

3.5. Đảm bảo công tác chính sách xã hội; giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đảm bảo 100% đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội được hưởng đầy đủ chính sách pháp luật của nhà nước; 100% các hồ sơ được giải quyết đúng hạn, không có hồ sơ tồn đọng hoặc chậm trễ; 100% hộ chính sách có mức sống trung bình trở lên, không còn hộ nghèo. Đẩy mạnh chi trả không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, đến năm 2030 tỷ lệ chi trả an sinh xã hội qua tài khoản cho đối tượng Bảo trợ xã hội đạt tối thiểu 90%; tỷ lệ chi trả an sinh xã hội qua tài khoản cho người có công đạt tối thiểu 75%.

Tăng cường chăm sóc, bảo vệ trẻ em, thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng, chống tệ nạn xã hội, góp phần xây dựng xã hội văn minh, nhân văn và bền vững.

Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn, nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, mở rộng liên kết cung ứng lao động có tay nghề trong và ngoài tỉnh, phục vụ thị trường lao động trong nước và xuất khẩu lao động, đặc biệt là tại các thị trường có thu nhập cao; phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2030 đạt 80%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 45%; tạo việc làm mới hàng năm từ 750 - 800 lao động.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc, chính xác công tác điều tra, rà soát, cập nhật hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều; tham mưu các giải pháp giảm nghèo phù hợp và bền vững; phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn phường giảm còn dưới 5%, bảo đảm giảm nghèo thực chất, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới.

Huy động các nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, ưu tiên đầu tư nguồn lực cho các nhóm hộ nghèo đặc biệt khó khăn, hộ nghèo không có khả năng lao động, bảo đảm đúng đối tượng, đúng chính sách, hiệu quả và bền vững. Chú trọng nhân rộng các mô hình sinh kế giảm nghèo hiệu quả, hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gắn với chuyển đổi số, đào tạo nghề và tạo việc làm ổn định.

Tổ chức đa dạng, phong phú các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao như: Liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng, Đại hội thể dục thể thao phường, các giải thi đấu thể thao phong trào; chú trọng giữ gìn, phát huy các loại hình văn hóa dân gian, các môn thể thao truyền thống của dân tộc; tăng cường các hoạt động thông tin về cơ sở; phát triển các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tạo điều kiện để Nhân dân tích cực tham gia sáng tạo, hưởng thụ văn hóa, góp phần nâng cao đời sống tinh thần lành mạnh cho Nhân dân.

4. Tập trung kiện toàn, sắp xếp bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, gần dân, sát dân và phục vụ Nhân dân

4.1. Tập trung kiện toàn, sắp xếp bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Thực hiện có hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, yêu cầu thực tiễn, đảm bảo đúng người, đúng việc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo quy định. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, năng lực, sáng tạo, trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung. Tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các cơ quan đơn vị và cán bộ công chức, viên chức, người lao động đảm bảo khách quan, chính xác, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

4.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, gần dân, sát dân và phục vụ Nhân dân

Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2025 - 2030 gắn với Chương trình chuyển đổi số quốc gia. Duy trì và nâng cao chỉ số CCHC (PAR INDEX) và chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) hằng năm.

Xây dựng giải pháp để thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công, để người dân không cần đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để thực hiện thủ tục hành chính. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của phường, phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân, doanh nghiệp đạt trên 85%, thanh toán trực tuyến đạt trên 90%; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công. Rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, triển khai hiệu quả các phần mềm nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, quản lý văn bản điện tử, chữ ký số; từng bước hình thành chính quyền điện tử, chính quyền số xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp và phục vụ.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; tăng cường sâu sát cơ sở, phát hiện và xử lý kịp thời, dứt điểm những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, không để kéo dài, vượt cấp. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng.

5. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại

5.1. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra bị động bất ngờ; chủ động giải quyết tình

hình an ninh trật tự nảy sinh, không để hình thành điểm nóng phức tạp, tạo môi trường ổn định để phát triển

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 44-NQ/TW, ngày 24/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”. Xây dựng đội ngũ cán bộ Ban Chỉ huy Quân sự phường có chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh vững vàng, phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tăng cường huấn luyện, diễn tập, chủ động nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ, không để phát sinh “điểm nóng” trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với Công an, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả với các hành vi vi phạm pháp luật và âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hằng năm, bảo đảm đủ 100% chỉ tiêu kế hoạch. Đồng thời, tăng cường công tác giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng và toàn dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Lực lượng dự bị động viên; Luật Dân quân tự vệ.

Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 03/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an tỉnh Quảng Trị thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*”; nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn, thực hiện nghiêm Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy... Đảm bảo an ninh thông tin, an ninh mạng. Tăng cường các giải pháp phòng ngừa có hiệu quả đối với các loại tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội, “tín dụng đen”, tội phạm công nghệ cao, tội phạm trật tự xã hội...; phấn đấu hàng năm giảm 5% tội phạm về trật tự xã hội.

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, chủ động kiểm tra, rà soát, khắc phục nguy cơ mất an toàn PCCC tại các khu dân cư, cơ sở sản xuất - kinh doanh, công trình công cộng... Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng “*Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” gắn với các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng “*Phường văn minh - an toàn - nghĩa tình*”. Xây dựng kế hoạch bảo vệ các sự kiện chính trị quan trọng, các hoạt động văn hóa, xã hội; đảm bảo tuyệt đối an toàn, không để xảy ra các tình huống bị động, bất ngờ.

5.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại

Phối hợp xúc tiến thương mại, đầu tư; phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội chợ kết nối doanh nghiệp địa phương với đối tác quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư nước ngoài. Chủ động tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ, viện trợ và hợp tác từ các chương trình, dự án của tỉnh, các tổ chức trong và ngoài nước để đầu tư cho phát triển hạ tầng đô thị, cải thiện môi trường, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội và sinh kế cho người dân. Đồng thời, bảo đảm sử dụng hiệu quả, minh bạch, đúng mục đích các nguồn vốn hỗ trợ.

Tham mưu nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại. Tăng cường quảng bá tiềm năng văn hóa, thương mại - dịch vụ, du lịch của phường. Đồng thời, chủ động nắm bắt và cung cấp thông tin kịp thời, tích cực; kiên quyết đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch, bảo vệ uy tín của Đảng và Nhà nước, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về “*Hội nhập quốc tế trong tình hình mới*” phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, UBND phường kính trình HĐND phường thông qua để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Các Ban đảng, VP Đảng ủy;
- CT, các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN, các Hội đoàn thể phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Cấp ủy, BCS, Ban CTMT các KP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Dũng

Phụ lục 01
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA CÁC PHƯỜNG CŨ TRƯỚC SÁP NHẬP
(Kèm theo Báo cáo số 3123/BC-UBND ngày 14 tháng 1 năm 2025 của UBND phường Đông Hà)

1. PHƯỜNG 1: Đạt 14/15 chỉ tiêu

TT	Chỉ tiêu	ĐTV	Mục tiêu NO DH XIII	TH 2020	TH 2021	TH 2022	TH 2023	TH năm 2024 (ước)	Dự báo TH NO DH XIII
A	Chỉ tiêu kinh tế, môi trường								
1	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt và vượt so với KH được giao hàng năm	Đạt	Đạt	Vượt	Vượt	Vượt	Không đạt	Vượt	Vượt
2	Hàng năm vận động từ 05 - 07 hộ kinh doanh cá thể thành lập doanh nghiệp	Hộ	5-7/năm	3	2	2	3	3	Không đạt
3	Đến năm 2025 tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch đạt 100%.	%	100	100	100	100	100	100	Đạt
4	Tỷ lệ hộ thu gom rác thải đạt trên 99% vào năm 2025	%	99	97,5	98	98,5	99	99,3	Đạt
5	Số tuyến phố được công nhận “Văn minh đô thị” đạt từ 03- 05 tuyến đến cuối năm 2025	Tuyến	3-5	7	01	0	0	0	Vượt
B	Văn hóa và xã hội								
6	Tạo việc làm mới hàng năm trên 300 lao động.	Lao động	300	315	289	330	315	408	Vượt
7	Duy trì kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ hàng năm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
8	Tỷ lệ gia đình đạt văn hoá đến năm 2025 đạt 98%.	%	98	97,4	97,8	97,6	98	98	Đạt
9	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng đến năm 2025: Theo cân nặng giảm còn 3,5%.	%	3,5	3,95	3,62	3,4	đưới 3,4	3,0	Vượt



TT	Chỉ tiêu	ĐTV	Mục tiêu NQ ĐH XIII	TH 2020	TH 2021	TH 2022	TH 2023	TH năm 2024 (ước)	Dự báo TH NQ ĐH XIII
10	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đến năm 2025 đạt 98%.	%	98	96	98,5	98,5	98,5	98,5	Đạt
11	Đến năm 2025, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 1,2%.	%	1,2	1,29	1,09	1,13	0,96	0,86	Vượt
12	Đến năm 2025 có 8/10 khu phố đạt khu phố văn hóa 5 năm liên (Theo Nghị định 122/2018/NĐ-CP	Khu phố	8	Đến năm 2023 mới đủ thời gian công nhân khu phố 5 liên đạt khu phố văn hóa theo ND 122			10	02/10 (Theo ND số 86 của CP)	Đạt
C	Quốc phòng, an ninh								
13	Giao quân (<i>nghĩa vụ công an, quân sự</i>) hàng năm đạt 100% chỉ tiêu theo kế hoạch thành phố giao.	%	100	100	100	100	100	100	Đạt
14	Tỷ lệ dân quân đạt trên 0,3% trên tổng dân số của phường.	%	0,3	0,3	0,3	0,3	0,3	0,3	Đạt
15	Tỷ lệ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng đạt 100%	%	100	100	100	100	100	100	Đạt

2. PHƯƠNG 3: Đạt 22/23 chỉ tiêu

STT	Chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch	Ước thực hiện	So sánh
A	Chỉ tiêu kinh tế - xã hội, Quốc phòng, an ninh				
	Chỉ tiêu kinh tế				
	Giá trị trên 1ha diện tích đất canh tác	Triệu đồng	75-80	78	Đạt
	Thu ngân sách hàng tăng hàng năm	%	100	134,91	Vượt
	Chỉ tiêu xã hội				
3	Tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm	%	giảm <10	9,7	Đạt
4	Tỷ lệ trẻ em SDD dưới 5 tuổi	%	<3	0,7	Vượt
	Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ				
5	Phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi	%	100	Đạt	Đạt
6	Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3	%	100	Đạt	Đạt
7	Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 3	%	100	Đạt	Đạt
8	Xóa mù chữ mức độ 2	%	100	Đạt	Đạt
	Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi vào các cấp học				
9	Tỷ lệ huy động trẻ vào nhà trẻ hàng năm	%	Trên 45	47	Đạt
10	Tỷ lệ huy động trẻ vào mẫu giáo hàng năm	%	Trên 85	86	Đạt
11	Tỷ lệ huy động vào Tiểu học	%	100	100	Đạt
12	Tỷ lệ huy động vào Trung học cơ sở	%	100	100	Đạt
13	Tỷ lệ hộ gia đình đạt gia đình văn hoá	%	>96	97,86	Đạt
14	Tỷ lệ nhà Khu phố đạt chuẩn	%	80	80	Đạt
15	Tuyên phổ văn minh đô thị	Tuyên	1-2	2	Đạt
16	Tỷ lệ giảm hộ nghèo	%	<2	1,35	Đạt
17	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	>97	96,75	Không đạt
18	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh	%	100	100	Đạt
19	Tỷ lệ hộ dân tham thu gom rác thải	%	>98	>98	Đạt
	Quốc phòng, an ninh				

STT	Chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch	Ước thực hiện	So sánh
20	Tỷ lệ hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự	%	100	100	Đạt
21	Huấn luyện LLDQ hàng năm đạt	%	85	87	Đạt
22	Tỷ lệ bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho các đối tượng	%	100	100	Đạt
23	Khu phố, trường học đạt chuẩn về ANTT và phường đạt chuẩn về ANTT theo TT 23 của Bộ Công an	%	100	100	Đạt

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	KH 2025	Dự bảo TH NQ
	đông Trẻ vào nhà trẻ đạt 35%, trẻ vào Mẫu giáo đạt 85,5%:		47,73%; trẻ vào Mẫu giáo đạt 75%	46,5%; trẻ vào Mẫu giáo đạt 75,2%	35,4%; trẻ vào Mẫu giáo đạt 73%	32%; trẻ vào Mẫu giáo đạt 73%	20,6%; trẻ vào Mẫu giáo đạt 80%	35%; trẻ vào Mẫu giáo đạt 85,5%	
-	Cấp tiểu học hàng năm đạt 100%.		100%	100%	100%	100%	100%	100%	
-	Cấp THCS hàng năm đạt 99%		100%	100%	100%	100%	100%	100%	
7	Giảm tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2025 còn 4,5%	%	4,38%	3,46%	5,35%	4,53%	3,84%	3,42%	Đạt
8	Tạo việc làm mới hàng năm 100 lao động/năm	Lao động	153	151	113	121	110	85 (TP giao 94)	Đạt
9	Đến năm 2025, Tỷ lệ sinh con thứ ba còn 12%	%	16,4%	14%	21,5%	14,9%	11,8%	11,5%	Đạt
10	Đến năm 2025: Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng (Theo cân nặng) giảm < 5%	%	4,34%	3,94%	3,16%	2,75%	2,77%		Vượt
11	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT: Đến năm 2025 đạt > 90%.	%	90%	94,1%	95.01%	96,19%	96,81%	>96,2% (TP giao 98%)	Vượt
12	Hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa: Đến năm 2025 đạt 92,5%.	%	93,4%	92,4%	93%	93,5%	94,28%	>90%	Đạt
13	Đến năm 2025: 100% khu	%	25%	50%	75%	100%	100%	100%	Đạt

STT	Chỉ tiêu	DVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	KH 2025	Dự bảo TH NQ
	phổ có nhà văn hóa khu phố, tỷ lệ nhà văn hóa khu phố đạt chuẩn 50%.								
14	Tuyển phổ văn minh đô thị: Đến năm 2025 đạt 01 - 02 tuyến	Số tuyến	0	0	0	0	0		Không Đạt
15	Chỉ tiêu giao quân theo kế hoạch thành phố giao (nghĩa vụ công an, quân sự)	%	100%	155%	100%	100%	100%	100%	Đạt
16	Tỷ lệ dân quân/tổng dân số của phường thực hiện theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của BQP	%	1,3%	Đạt 100% (68/69 đồng chí. thực hiện theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020)	Đạt 100% (68/69 đồng chí. thực hiện theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020)	Đạt 100% (68/69 đồng chí. thực hiện theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020)	Đạt 100% (Tháng 9/2024 thực hiện theo TT số 52/2024/TT-BQP ngày 06/9/2024 của BQP sửa đổi, bổ sung một số điều của TT số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020)	100%	Đạt

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	KH 2025	Dự bảo TH NQ
17	Tỷ lệ bồi dưỡng kiến thức QP - AN cho các đối tượng: Đạt 100%	%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
18	Hàng năm, chính quyền, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên		HTXS NV	HTXS NV	HTTNV	HTXS NV	HTTNV		Đạt

4. PHƯƠNG ĐỒNG THANH: Đặt 16/18 chỉ tiêu

[illegible]

[illegible]

[illegible]

STT	Chỉ tiêu	DVT	Mục tiêu NQDH	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	Thực hiện 2024	Bình quân (thực hiện trong nhiệm kỳ)	Dự báo TH NQDH	Ghi chú
17.	Bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho các đối tượng		100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt	
18.	Xây dựng mô hình về ANTT	Mô hình	01 - 02 mô hình			01 mô hình	01 mô hình			Đạt	

5. PHƯỜNG ĐỒNG GIANG: Đạt 12/16 chỉ tiêu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh
A	Chỉ tiêu kinh tế, văn hóa xã hội, QP-AN				
1	Tăng thu ngân sách trên địa bàn	%	10-12	10,51	Đạt
2	Giá trị ha canh tác	Tr.đồng	120	120	Đạt
3	Tỷ lệ hộ dân dùng nước sạch	%	100%	100	Đạt
4	Tỷ lệ hộ dân đóng phí rác thải	%	99%	>97	Không đạt
5	Phần đầu 3-5 tuyên phổ văn minh	Tuyên	3-5	2	Không đạt
6	Tỷ lệ huy động trẻ em vào Mầm non	%	62-65	71	Vượt
7	Tạo việc làm mới	Lao động	170	170	Đạt
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	70	70	Đạt
9	Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm	%	0,2-0,3	0,22-0,3	Đạt
10	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	>98	98,2	Đạt
11	Giảm tỷ lệ trẻ em SDD dưới 5 tuổi	%	4	2,1	Đạt
12	Hộ gia đình văn hóa	%	96	96,5	Vượt
	Khu phố văn hóa	%	100	100	Đạt
13	Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên	%	<10%	11,5	Không đạt
14	Giao quân hàng năm	%	100%	100	Đạt
15	Tỷ lệ dân quân đạt % trên tổng dân số phường	%	2,19	1,34	Không đạt
16	Tỷ lệ bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho các đối tượng	%	100%	100	Đạt

PHỤ LỤC 2
CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU 5 NĂM 2026 - 2030
(Kèm theo Báo cáo số 32/BC-UBND ngày 11 tháng 1 năm 2025 của UBND phường Đông Hà)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Dự kiến giai đoạn 2026-2030		Cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực (Đánh giá, đề xuất định hướng phát triển)	Ghi chú
			Thực hiện đến năm 2030	Bình quân GDP 2026 - 2030		
1	Chỉ tiêu kinh tế					
1.1	Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước (loại trừ tiền sử dụng đất) bình quân hằng năm	%		11%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Thuế Cơ sở 2 Quảng Trị phối hợp
1.2	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm tăng	%		9,5-10%	Thống kê Cơ sở Nam Đông Hà	Phòng KTHHĐT phối hợp
2	Chỉ tiêu xã hội					
2.1	Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025	%	tăng 50%		Thống kê Cơ sở Nam Đông Hà	

2.2	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030	%	dưới 5%		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	
2.3	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia đến năm 2030	%	trên 94%		Phòng Văn hóa-Xã hội	
2.4	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030		trên 98,5%		Bảo hiểm Xã hội cơ sở Cam Lộ	Phòng VH-XH phối hợp
2.5	Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động tham gia BHXH tự nguyện phần đầu đến năm 2030	%	65%		Bảo hiểm Xã hội cơ sở Cam Lộ	Phòng VH-XH phối hợp
3	Chỉ tiêu môi trường					
3.1	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đến năm 2030	%	trên 99,7%		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	
3.2	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đến năm 2030	%	trên 98,7%		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	
4	Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh					
4.1	Tỷ lệ giao quân hàng năm	%		100%	BCH Quân sự phường	
4.2	Tỷ lệ giảm tội phạm về trật tự xã hội hàng năm	%		5%	Công an phường	

Phụ lục 03
DỰ KIẾN DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN QUAN TRỌNG, TRỌNG ĐIỂM
GIẢI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Báo cáo số 34~~34~~³⁴/BC-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Đông Hà)

TT	TÊN NHIỆM VỤ/ ĐỀ ÁN/DỰ ÁN CỤ THỂ	CƠ QUAN THAM MƯU	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN TRÌNH (Đề án/BC)	CƠ QUAN PHÊ DUYỆT	HÌNH THỨC (Báo cáo/Đề án/Dự án...)	NGUỒN LỰC
1	Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công 5 năm 2026-2030	Phòng KT, HT & ĐT;	Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường	2025 - 2026	HDND phường /UBND phường	Kế hoạch	Ngân sách
2	Triển khai tổ chức thực hiện lập Đồ án Quy hoạch chung phường Đông Hà	Phòng KT, HT & ĐT;	Sở Xây dựng; Các Sở, ngành tỉnh	2025-2027	UBND tỉnh	Đồ án Quy hoạch	Ngân sách
3	Xây dựng Đề án chuyển đổi số gắn với đô thị thông minh trên địa bàn phường giai đoạn 2025-2030	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường	Quý I/2026	HDND phường /UBND phường	Đề án	Ngân sách và Xã hội hóa
4	Xây dựng Đề án Xã hội hóa xây dựng hạ tầng thiết yếu, thiết chế văn hóa gắn với chỉnh trang đô thị trên địa bàn phường giai đoạn 2025-2030	Phòng KT, HT & ĐT;	MTTQ, Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND	Quý II, 2026	HDND phường /UBND phường	Đề án	Ngân sách (hỗ trợ) và Nhân

TT	TÊN NHIỆM VỤ/ ĐỀ ÁN/DỰ ÁN CỤ THỂ	CƠ QUAN THAM MƯU	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN TRÌNH (Đề án/BC)	CƠ QUAN PHÊ DUYỆT	HÌNH THỨC (Báo cáo/Đề án/Dự án...)	NGUỒN LỰC
			phường, các khu phố				dân đóng góp
5	Đề án phát triển giáo dục gắn với xây dựng trường chuẩn quốc gia trên địa bàn phường giai đoạn 2025-2030 và thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TTg, ngày 06/06/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em và học sinh	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường	Quý II/2026	HĐND phường /UBND phường	Đề án	Ngân sách
6	Xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp đô thị giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường	Phòng KT, HT & ĐT;	Sở Nông nghiệp & Môi trường	Quý III/2026	HĐND phường /UBND phường	Đề án	Ngân sách và Xã hội hóa
7	Xây dựng Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy về thu hút đầu tư, phát triển thương mại, dịch vụ, kinh tế đêm trên địa bàn phường	Phòng KT, HT & ĐT;	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường	Quý IV/2026	Đảng ủy phường	Nghị quyết	
8	Xây dựng Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy về các giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu, chống thất thu, khai thác các nguồn thu mới	Phòng KT, HT & ĐT;	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường	Quý IV/2026	Đảng ủy phường	Nghị quyết	

